Dòng J10

Tay cầm cần điều khiển đa chức năng



Đặc điểm sản phẩm

- Thiết kế công thái học tiên tiến
- Cầm thoải mái, chắc chắn và bền
- Thiết kế chống bụi và nước IP65–IP68
- Nhiều tổ hợp nút, có tùy chọn nút đỉnh và công tắc an toàn

Ứng dụng

- Cần điều khiển công nghiệp
- Bảng điều khiển
- Bảng điều khiển tựa tay
- Hệ thống điều khiển điện thủy lực

Tài liệu này chỉ dùng để tham khảo khi lựa chọn. Thông số, cấu hình và điều kiện cung cấp cuối cùng cần xác nhận với Gudao và tuân theo tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng do hai bên thống nhất.

Chengdu Gudao Technology Co., Ltd.
No. 24, Section 1, South 1st Ring Road, Wuhou District, Chengdu, Sichuan, China
ĐT / WeChat: +86 139 8004 0082 · Email: 13980040082@139.com · www.gudao-tech.com

Thông số cơ khí

Chiều cao tối đa	210 mm
Chiều rộng tối đa (nhìn trước)	110 mm
Số nút trên mặt có thể lắp	0–8
Lực nhấn nút	khoảng 5 N
Hoạt động của nút	Hồi lò xo; nút giữ trạng thái tùy chọn
Tuổi thọ cơ khí	> 1.000.000 chu kỳ
Khối lượng	khoảng 350 g

Thông số điện

Khả năng chịu tải của nút	2 A ở 36 V DC
Điện trở cách điện của nút	> 1000 MΩ

Thông số môi trường

Nhiệt độ hoạt động	−30 °C đến +80 °C
Nhiệt độ bảo quản	−40 °C đến +85 °C
Cấp bảo vệ	IP65–IP68

Mã đặt hàng

Mã đặt hàng: J10 – ① – ② – ③ – ④ – ⑤

Tài liệu này chỉ dùng để tham khảo khi lựa chọn. Thông số, cấu hình và điều kiện cung cấp cuối cùng cần xác nhận với Gudao và tuân theo tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng do hai bên thống nhất.

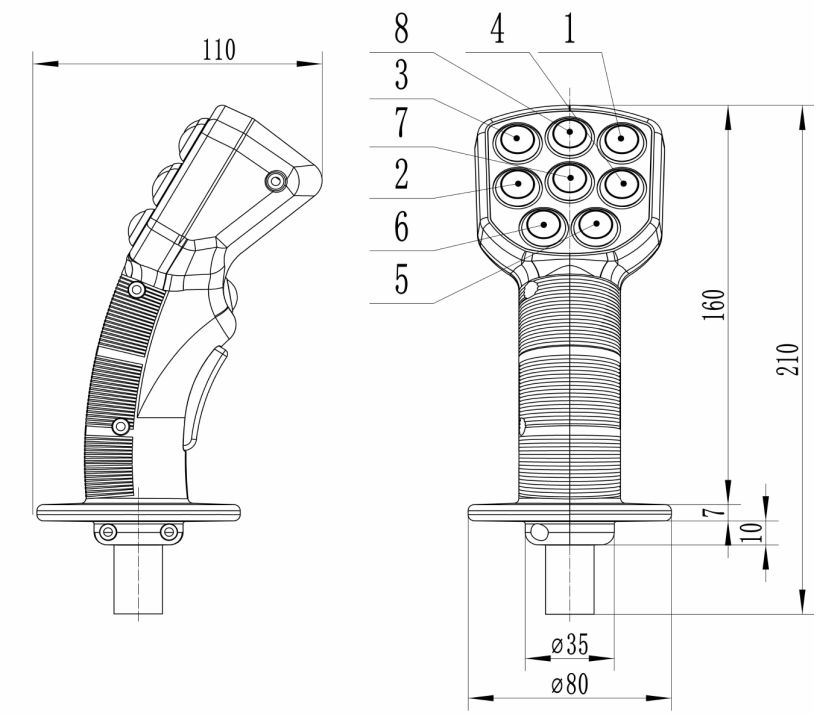
Chengdu Gudao Technology Co., Ltd.
No. 24, Section 1, South 1st Ring Road, Wuhou District, Chengdu, Sichuan, China
ĐT / WeChat: +86 139 8004 0082 · Email: 13980040082@139.com · www.gudao-tech.com

Tùy chọn	Mã
① **Công tắc an toàn & nút đỉnh**	N = không công tắc an toàn, không nút đỉnh · T = không công tắc an toàn, có nút đỉnh · D = có công tắc an toàn, không nút đỉnh · B = có công tắc an toàn và nút đỉnh
② **Nút trên mặt**	00 = không có nút; 01–08 = số nút trên mặt (ví dụ 03 = 3 nút) · nút mặc định hồi lò xo; vị trí nút chọn theo yêu cầu
③ **Bộ chuyển đổi**	M1 = M12×1,75, ren trong, cáp ra bên trong · M2 = M12×1,75, ren trong, cáp ra bên hông · M3 = M12×1,75, ren ngoài, cáp ra bên hông · M4 = bộ chuyển đổi khác (theo yêu cầu)
④ **Lối ra cáp**	L = cáp trực tiếp (UL1007, 22 AWG, dài 1500 mm)
⑤ **Phụ kiện chụp chống bụi**	0 = không có bộ lắp chụp chống bụi vuông · 1 = có bộ lắp chụp chống bụi vuông

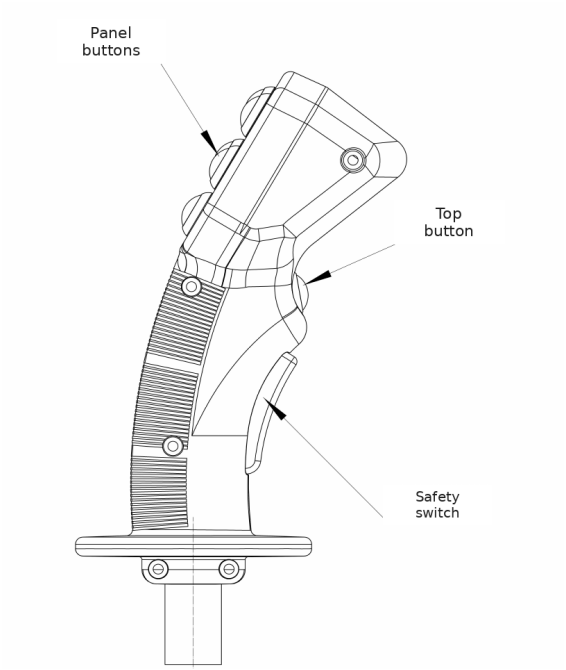
Lưu ý: Tất cả nút trên mặt mặc định là hồi lò xo (nhấn nhả). Nếu cần nút giữ trạng thái hoặc yêu cầu khác, vui lòng liên hệ bộ phận kinh doanh.

Tài liệu này chỉ dùng để tham khảo khi lựa chọn. Thông số, cấu hình và điều kiện cung cấp cuối cùng cần xác nhận với Gudao và tuân theo tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng do hai bên thống nhất.

Kích thước ngoài (mm)



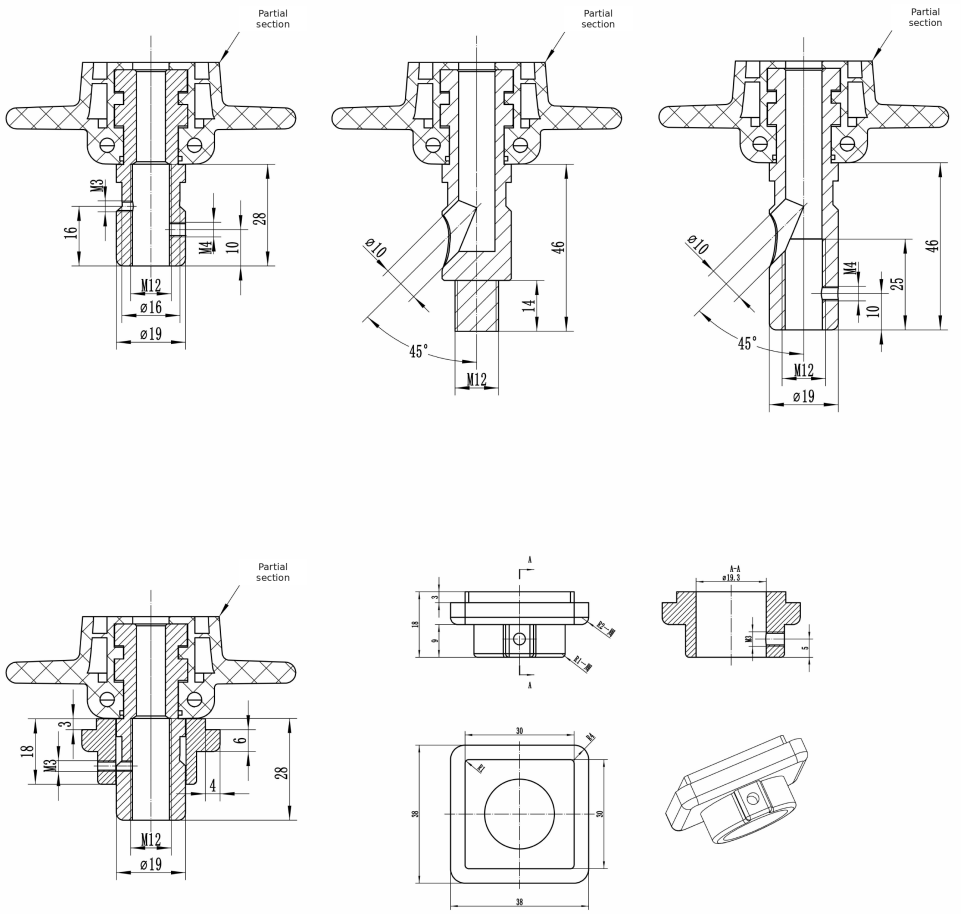
Chức năng mặt nút



Tài liệu này chỉ dùng để tham khảo khi lựa chọn. Thông số, cấu hình và điều kiện cung cấp cuối cùng cần xác nhận với Gudao và tuân theo tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng do hai bên thống nhất.

Chengdu Gudao Technology Co., Ltd.
No. 24, Section 1, South 1st Ring Road, Wuhou District, Chengdu, Sichuan, China
ĐT / WeChat: +86 139 8004 0082 · Email: 13980040082@139.com · www.gudao-tech.com

Lắp đặt cơ khí



Mặt cắt một phần của giao diện lắp và phụ kiện chụp chống bụi vuông (sơ đồ lắp đặt). Kích thước tính bằng mm.

Liên hệ

Chengdu Gudao Technology Co., Ltd. · Liên hệ: Han Jiahua

No. 24, Section 1, South 1st Ring Road, Wuhou District, Chengdu, Sichuan, China

ĐT / WeChat: +86 139 8004 0082 · Email: 13980040082@139.com · Web: www.gudao-tech.com

Quét để kết bạn WeChat

Tài liệu này chỉ dùng để tham khảo khi lựa chọn. Thông số, cấu hình và điều kiện cung cấp cuối cùng cần xác nhận với Gudao và tuân theo tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng do hai bên thống nhất.